

Số: 492/QĐ-SGDHN

Hà Nội ngày 07 tháng 08 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng  
của Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương I**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ Quyết định số 01/2009/QĐ-TTg ngày 02/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức Hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 2882/QĐ-BTC ngày 22/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần và Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-UBCK ngày 29/10/2012 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành kèm theo Quy chế mẫu về bán đấu giá cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 2290/QĐ-BYT ngày 12/06/2015 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương I thành công ty cổ phần;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 31/07/2015 giữa Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương I;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức Đấu giá,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương I.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quyết định.

**Điều 3:** Chánh Văn Phòng, Trưởng Ban Tổ chức Đấu giá, thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- UBCKNN (đề b/c);
- Ban chỉ đạo CPH;
- Công ty TNHH MTV Dược phẩm TW1;
- Các đại lý đấu giá;
- Lưu VT, BĐG.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**QUY CHẾ**  
**BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU RA CÔNG CHỨNG**  
**CỦA CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG I**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 492/QĐ-SGDHN ngày 07/08/2015  
của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chứng của Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương I được thực hiện tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

2.1. *Bán đấu giá cổ phần* là việc bán công khai cổ phần của Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương I cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá;

2.2. *Nhà đầu tư* là tổ chức và cá nhân trong nước theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;

2.3. *Cơ quan quyết định cổ phần hoá* là Bộ Y tế;

2.4. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp;

2.5. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp;

2.6. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá;

2.7. *Mệnh giá một cổ phần đưa ra đấu giá*: 10.000 đồng;

2.8. *Giá khởi điểm* là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán do cơ quan quyết định cổ phần hoá quyết định.

2.9. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của người tham gia mua cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền mua cổ phần;

2.10. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần* là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

2.11. *Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá* bao gồm số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng thầu trong cuộc đấu giá công khai nhưng từ chối mua và số lượng cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án bán đấu giá công khai đã được duyệt;

2.12. *Cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công* là cuộc đấu giá không có nhà đầu tư đăng ký tham gia hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia;

2.13. *Ban tổ chức đấu giá* là tổ chức do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thành lập để thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo quy định;

2.14. *Đại lý đấu giá* là các công ty chứng khoán tham gia vào việc tổ chức đấu giá trên cơ sở hợp đồng đại lý với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

2.15. *Hội đồng đấu giá* là tổ thực hiện chỉ đạo việc bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện Ban tổ chức đấu giá, đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hóa, đại diện Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương I. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần là đại diện Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, thay mặt cho Hội đồng bán đấu giá cổ phần ký các văn bản thuộc thẩm quyền;

2.16. *Ngày kết thúc cuộc đấu giá* là ngày nhập xong các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống và đã xác định được kết quả đấu giá;

2.17. *Ngày kết thúc việc bán cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;

2.18. *Nhập lệnh tại Sở GDCK Hà Nội* là việc nhập các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá trực tiếp tại trụ sở Sở GDCK Hà Nội.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban chỉ đạo cổ phần hóa**

3.1. Gửi Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội các tài liệu liên quan đến cổ phần hóa và đơn đăng ký tổ chức bán đấu giá theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04 Thông tư số 196/2011/TT-BTC và ký hợp đồng tổ chức bán đấu giá với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

3.2. Kiểm tra, hoàn tất và chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin liên quan đến doanh nghiệp theo đúng quy định. Trường hợp Ban chỉ đạo cổ phần hóa uỷ quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin.

3.3. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp và

cuộc đấu giá chậm nhất 20 ngày làm việc trước ngày thực hiện đấu giá. Nội dung công bố thông tin tại doanh nghiệp và tại nơi bán đấu giá bao gồm các nội dung sau:

- Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương I;
- Quyết định phê duyệt phương án cổ phần hóa và Phương án cổ phần hóa;
- Thông tin liên quan đến doanh nghiệp cổ phần hóa theo Phụ lục số 02 Thông tư số 196/2011/TT-BTC;
- Các thông tin có liên quan đến việc bán cổ phần (bao gồm cả thông tin về việc bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược, bán cổ phần cho người lao động, bán cổ phần cho tổ chức công đoàn, hợp đồng bảo lãnh phát hành (nếu có));
- Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần được xây dựng phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật liên quan;
- Mẫu Đơn đăng ký tham gia đấu giá;
- Các thông tin khác liên quan đến cuộc đấu giá theo quy định;

3.4. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định của quy chế này và các quy định hiện hành.

3.5. Tổng hợp, báo cáo về tình hình và kết quả bán đấu giá cổ phần gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa;

3.6. Chịu trách nhiệm xử lý đối với số lượng cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá bán cổ phần lần đầu theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP.

#### **Điều 4. Trách nhiệm của Hội đồng bán đấu giá cổ phần**

4.1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định.

4.2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm/phong bì đựng phiếu và Phiếu tham dự đấu giá.

4.3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

4.4. Cùng với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hóa và đại diện doanh nghiệp lập và đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.

## **Điều 5. Trách nhiệm của doanh nghiệp**

5.1. Doanh nghiệp có trách nhiệm mở tài khoản phong tỏa. Tài khoản phong tỏa là tài khoản riêng biệt tại một ngân hàng thương mại để phong tỏa số tiền thu từ bán cổ phần.

5.2. Cung cấp tài liệu, thông tin đầy đủ, chính xác cho Ban chỉ đạo cổ phần hóa về doanh nghiệp (bao gồm cả phương án cổ phần hóa, dự thảo điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần) trước khi bán cổ phần.

5.3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần.

5.4. Lưu trữ Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt đấu giá

## **Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá**

6.1. Yêu cầu Doanh nghiệp bán đấu giá cổ phần cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về việc bán đấu giá cổ phần theo quy định

6.2. Thống nhất với Doanh nghiệp bán đấu giá, đơn vị tư vấn (nếu có) về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá theo đúng quy định.

6.3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần. Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá cổ phần và Quy chế bán đấu giá cổ phần theo quy định.

6.4. Thông báo việc đăng ký làm đại lý đấu giá cho các công ty chứng khoán trước khi thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc bán đấu giá theo quy định và trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá tối thiểu 22 ngày làm việc. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với đại lý đấu giá.

6.5. Thông báo công khai tại doanh nghiệp, nơi bán đấu giá, trên các phương tiện thông tin đại chúng (trên 03 số báo liên tiếp của 01 tờ báo phát hành trong toàn quốc và 01 tờ báo địa phương nơi doanh nghiệp có trụ sở chính) về các thông tin liên quan đến việc bán cổ phần trước khi tổ chức đấu giá tối thiểu 20 ngày làm việc theo Phụ lục số 05 Thông tư số 196/2011/TT-BTC. Thông tin cung cấp cho các nhà đầu tư phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và của các Đại lý đấu giá bao gồm các nội dung sau:

- Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương I;
- Quyết định phê duyệt phương án cổ phần hóa và Phương án cổ phần hóa;
- Thông tin liên quan đến doanh nghiệp cổ phần hóa theo Phụ lục số 02 Thông tư số 196/2011/TT-BTC;

– Các thông tin có liên quan đến việc bán cổ phần (bao gồm cả thông tin về việc bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược, bán cổ phần cho người lao động, bán cổ phần cho tổ chức công đoàn, hợp đồng bảo lãnh phát hành (nếu có));

– Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần được xây dựng phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật liên quan;

– Mẫu Đơn đăng ký tham gia đấu giá;

– Các thông tin liên quan khác đến cuộc đấu giá theo quy định.

Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Ban chỉ đạo cổ phần hóa và doanh nghiệp cung cấp thì Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

6.6. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá cổ phần của các Đại lý đấu giá.

6.7. Tiến hành tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký theo báo cáo của các Đại lý đấu giá với số lượng đăng ký trên hệ thống sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất 02 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá được quy định tại Khoản 2 Điều 13 của Quy chế này.

6.8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

6.9. Tổ chức thực hiện việc đấu giá.

6.10. Chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định.

6.11. Trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, căn cứ kết quả đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, đại diện Hội đồng bán đấu giá cổ phần, đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hóa, đại diện doanh nghiệp và đại diện đơn vị tư vấn lập, đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.

6.12. Trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày lập Biên bản xác định kết quả đấu giá, Ban chỉ đạo cổ phần hóa và Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phối hợp công bố kết quả đấu giá cổ phần và thu tiền mua cổ phần.

6.13. Gửi kết quả đấu giá cho các Đại lý đấu giá.

6.14. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế đấu giá) vào tài khoản phong tỏa của doanh nghiệp cổ phần hóa để xử lý theo quy định về quản lý và sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa.

6.15. Chuyển tiền thu từ bán cổ phần về tài khoản phong tỏa của doanh nghiệp cổ phần hóa trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư.

6.16. Chuyển giao Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư cho Ban chỉ đạo cổ phần hóa trong vòng 10 ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư.

6.17. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến đấu giá bán cổ phần.

## **Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá**

7.1. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và tham gia làm đại lý đấu giá khi Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội yêu cầu.

7.2. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thực hiện việc thông báo công khai tại nơi bán đấu giá, trên website của đại lý đấu giá và trên các phương tiện thông tin đại chúng của đại lý đấu giá các thông tin về việc bán đấu giá cổ phần do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cung cấp.

Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cung cấp thì Đại lý đấu giá phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật.

7.3. Cung cấp thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc đấu giá cho nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần.

7.4. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, nhập các thông tin về đăng ký đấu giá của các nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì Đại lý đấu giá phải thông báo và hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư (nếu nhà đầu tư đã đặt cọc).

7.5. Kiểm tra, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ về hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của nhà đầu tư với các thông tin nhập vào hệ thống đấu giá.

7.6. Tổng hợp và báo cáo Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội kết quả đăng ký của nhà đầu tư đồng thời chuyển tiền đặt cọc và danh sách nhà đầu tư



tham dự đấu giá (theo mẫu do Sở Giao dịch Chứng khoán quy định) trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký.

7.7. Trong thời gian nhận Phiếu tham dự đấu giá, đại diện của Đại lý đấu giá công bố những thông tin chủ yếu sau:

- Tên doanh nghiệp cổ phần hóa, dự kiến vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán ra và số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

- Giá khởi điểm của cổ phần chào bán và những hành vi bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá, bị loại trừ khỏi cuộc đấu giá, không được nhận lại tiền đặt cọc;

- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền được mua cổ phần theo giá đấu giá;

- Giải thích những vấn đề mà người tham gia đấu giá còn thắc mắc.

7.8. Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư **chậm nhất 16 giờ ngày 08 tháng 09 năm 2015**

Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển hòm/phong bì đựng phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đến Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Quy chế này. Hòm/phong bì đựng Phiếu tham dự đấu giá phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư.

Đại lý đấu giá chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý đấu giá không chuyển đủ Phiếu tham dự đấu giá đến Sở Giao dịch Chứng khoán theo đúng thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi từ phía Đại lý đấu giá.

7.9. Thông báo và gửi kết quả đấu giá cho nhà đầu tư

7.10. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc bán cổ phần, Đại lý đấu giá có trách nhiệm thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần.

7.11. Thực hiện thu tiền thanh toán mua cổ phần theo đúng thời gian quy định.

7.12. Chuyển tiền thanh toán mua cổ phần và danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Sở GDCK trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần.

7.13. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần của nhà đầu tư, Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển giao toàn bộ hồ sơ đấu giá còn lại của nhà đầu tư cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần.

7.14. Thực hiện các hoạt động khác liên quan.

## **Điều 8. Trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia đấu giá**

8.1. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần cho Đại lý đấu giá và các giấy tờ chứng minh có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (đối với cá nhân), có tư cách pháp nhân (đối với tổ chức) theo mẫu do Sở GDCK Hà Nội quy định.

8.2. Nộp đầy đủ tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm vào tài khoản của Đại lý đấu giá (nơi đăng ký làm thủ tục đấu giá) tối thiểu 05 ngày làm việc trước ngày đấu giá.

8.3. Nộp Phiếu tham dự đấu giá và thực hiện đấu giá theo đúng quy định. Nếu vi phạm, nhà đầu tư tham gia đấu giá sẽ bị hủy bỏ quyền tham gia đấu giá và không được hoàn trả tiền đặt cọc.

8.4. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.

## **Điều 9. Công bố thông tin**

9.1. Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội phối hợp với doanh nghiệp bán đấu giá, đại lý đấu giá công bố thông tin về việc bán đấu giá trên các phương tiện sau đây:

- Ba (03) số liên tiếp của các báo: Nhân Dân, Hà Nội Mới
- Các website: [www.ssc.gov.vn](http://www.ssc.gov.vn), [www.hnx.vn](http://www.hnx.vn), [www.cpcl.com.vn](http://www.cpcl.com.vn), [www.vietinbanksc.com.vn](http://www.vietinbanksc.com.vn), [www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn), [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn), [www.hsc.com.vn](http://www.hsc.com.vn), [www.ssi.com.vn](http://www.ssi.com.vn), [www.irs.com.vn](http://www.irs.com.vn), [www.sbsc.com.vn](http://www.sbsc.com.vn), [www.abs.vn](http://www.abs.vn), [www.vndirect.com.vn](http://www.vndirect.com.vn), [www.aseansc.com.vn](http://www.aseansc.com.vn), [www.apec.com.vn](http://www.apec.com.vn), [www.msbs.com.vn](http://www.msbs.com.vn), [www.dag.vn](http://www.dag.vn), [www.ibsc.vn](http://www.ibsc.vn).
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phải chịu trách nhiệm đảm bảo công bố thông tin chính xác theo đúng tài liệu do doanh nghiệp bán đấu giá cung cấp.

9.2. Thông tin cụ thể liên quan đến doanh nghiệp cổ phần hoá và đợt đấu giá được công bố tại:

- **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**  
Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- **Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương I**  
356A Giải Phóng, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- **Tại các địa điểm nhận đăng ký nêu tại Khoản 4 Điều 11 Quy chế này;**
- Các website công bố thông tin: [www.ssc.gov.vn](http://www.ssc.gov.vn), [www.hnx.vn](http://www.hnx.vn), [www.cpcl.com.vn](http://www.cpcl.com.vn), [www.vietinbanksc.com.vn](http://www.vietinbanksc.com.vn), [www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn), [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn), [www.hsc.com.vn](http://www.hsc.com.vn), [www.ssi.com.vn](http://www.ssi.com.vn), [www.irs.com.vn](http://www.irs.com.vn), [www.sbsc.com.vn](http://www.sbsc.com.vn), [www.abs.vn](http://www.abs.vn), [www.vndirect.com.vn](http://www.vndirect.com.vn), [www.aseansc.com.vn](http://www.aseansc.com.vn), [www.apec.com.vn](http://www.apec.com.vn), [www.msbs.com.vn](http://www.msbs.com.vn), [www.dag.vn](http://www.dag.vn), [www.ibsc.vn](http://www.ibsc.vn).

## **Điều 10. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan**

10.1. Những đối tượng tham gia đấu giá: Các tổ chức, cá nhân trong nước theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, có đủ điều kiện sau đây được tham dự đấu giá:

– Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng. Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền. Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

– Các tổ chức tài chính trung gian nhận uỷ thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận uỷ thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước, tổ chức nhận uỷ thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư đăng ký mua.

10.2. Những đối tượng không được tham gia đấu giá mua cổ phần lần đầu:

– Thành viên Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương I (trừ các thành viên là đại diện của Công ty);

– Các tổ chức tài chính trung gian và các cá nhân thuộc các tổ chức này tham gia vào việc thực hiện tư vấn, xác định giá trị doanh nghiệp, kiểm toán báo cáo tài chính và cơ quan kiểm toán xác định giá trị doanh nghiệp; trừ các tổ chức bảo lãnh phát hành mua số cổ phần chưa phân phối hết theo hợp đồng bảo lãnh;

– Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và các cá nhân thuộc tổ chức này có liên quan đến cuộc đấu giá;

– Các công ty con, công ty liên kết trong cùng Tập đoàn, Tổng công ty và tổ hợp công ty mẹ - công ty con;

– Nhà đầu tư nước ngoài (bao gồm cả cá nhân và tổ chức).

## **Điều 11. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc**

11.1. Nhà đầu tư nhận đơn hoặc trực tiếp in mẫu đơn đăng ký tham gia đấu giá tại các Đại lý đấu giá theo các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 9 Quy chế này.

11.2. Nộp tiền đặt cọc:

Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm trước **15 giờ 30 phút ngày 03 tháng 09 năm 2015**. Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam (bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản) vào tài khoản của Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký. Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

### 11.3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá:

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình:

- Đối với cá nhân trong nước:
  - + Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu. Trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền;
  - + Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- Đối với tổ chức trong nước: Ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước còn nộp thêm Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương, giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức.

### 11.4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

- Thời gian làm thủ tục đăng ký: **Từ ngày 10 tháng 08 năm 2015 đến 15 giờ 30 phút ngày 03 tháng 09 năm 2015**

*(Sáng từ 8h30 – 11h00; chiều từ 13h30 – 15h30 các ngày làm việc)*

- Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần *(phụ lục kèm theo)*.

- Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp phiếu tham dự đấu giá;

11.5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc huỷ đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp huỷ đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị huỷ đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu quy định của Tổ chức đấu giá.

## **Điều 12. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá**

12.1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do Đại lý đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xoá hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

- Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:

+ Bỏ trực tiếp vào thùng phiếu tại các Đại lý đấu giá: **Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 08 tháng 09 năm 2015**; hoặc,

+ Gửi qua đường bưu điện dưới hình thức thư bảo đảm đến các Đại lý đấu giá: **Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 08 tháng 09 năm 2015.**

Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Đại lý ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

12.2. Trường hợp phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu đại lý đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

12.3. Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu: Nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị đại lý đấu giá (nơi đăng ký tham dự đấu giá) cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới và Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

### **Điều 13. Địa điểm và thời gian tổ chức cuộc đấu giá**

13.1. Địa điểm tổ chức đấu giá

#### **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

13.2. Thời gian tổ chức đấu giá: **8h30 ngày 10 tháng 09 năm 2015**

Các Đại lý đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư **trước 16 giờ 00 phút ngày 08 tháng 09 năm 2015**; và chuyển hòm/phong bì đựng Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư về Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trước **16 giờ 00 phút ngày 09 tháng 09 năm 2015.**

### **Điều 14. Các quy định liên quan đến việc đấu giá**

14.1. Ban chỉ đạo cổ phần hoá Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương I phối hợp với Tổ chức bán đấu giá xác định:

- Số lượng cổ phần đấu giá: **3.014.050** cổ phần
- Mệnh giá: **10.000** (mười nghìn) đồng/cổ phần
- Giá khởi điểm: **10.000** (mười nghìn) đồng/cổ phần
- Bước giá: **100** (một trăm) đồng
- Bước khối lượng: **100** (một trăm) cổ phần
- Số mức giá đặt mua: **02** (hai) mức giá
- Giới hạn số lượng cổ phần đăng ký mua của mỗi nhà đầu tư:

+ Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư trong nước được đăng ký mua tối thiểu: 100 cổ phần, đăng ký theo bội số của 100 cổ phần, trừ trường hợp đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán;

+ Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư trong nước được đăng ký mua tối đa: **3.014.050 cổ phần.**

14.2. Mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu đấu giá và chỉ được ghi tối đa 02 (hai) mức giá đặt mua; khối lượng đặt mua của mỗi mức giá tối thiểu là 100 cổ phần và đặt theo bội số của 100 (trừ trường hợp đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán); giá đặt mua phải là bội số của 100; tổng khối lượng đặt mua của các mức giá đúng bằng tổng số cổ phần đã đăng ký.

### **Điều 15. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá**

15.1 Trước giờ tổ chức đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;
- Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

15.2 Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá, cuộc đấu giá được coi là không thành công.

### **Điều 16. Thực hiện đấu giá**

16.1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm/phong bì phiếu tham dự đấu giá, Trưởng Ban Tổ chức đấu giá hoặc người được uỷ quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- Tên doanh nghiệp cổ phần hóa, dự kiến vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán ra và số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua.

- Số lượng đại lý đấu giá và số hòm/phong bì đựng phiếu nhận được.

- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá đấu giá.

- Giải thích những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

#### **16.2. Nhập phiếu tham dự đấu giá**

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá cổ phần;

#### **16.3. Xác định kết quả đấu giá**

Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc quy định tại Thông tư số 196/2011/TT-BTC như sau:

- Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đủ số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm. Giá bán là giá đấu thành

công của từng nhà đầu tư, theo đó các nhà đầu tư trúng ở mức giá nào thì mua cổ phần ở mức giá đó.

– Tại mức giá trúng thầu thấp nhất, trường hợp các nhà đầu tư cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng thầu thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\text{Số cổ phần nhà đầu tư được mua} = \text{Số cổ phần còn lại chào bán} \times \frac{\text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

Trường hợp còn dư cổ phiếu lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

16.4. Kết quả đấu giá được ghi vào Biên bản xác định kết quả đấu giá và có chữ ký của đại diện Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hoá, đại diện Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương I.

#### **Điều 17. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư**

17.1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư cho các Đại lý đấu giá trong vòng 01 ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

17.2 Nhà đầu tư nhận kết quả đấu giá trực tiếp tại các Đại lý đấu giá trong vòng 04 ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá (**từ ngày 11/09/2015 đến ngày 16/09/2015**). Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại Đại lý đấu giá, Đại lý đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư theo đường bưu điện ngay trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 05 kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá).

#### **Điều 18. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần**

18.1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Đại lý đấu giá cung cấp, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần **từ ngày 11/09/2015 đến 16 giờ 00 phút ngày 18/09/2015**. Thời gian thanh toán được tính là thời điểm đại lý đấu giá (nơi nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký) nhận được tiền.

18.2. Nhà đầu tư được bù trừ tiền thanh toán mua cổ phần và tiền đặt cọc theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 196/2011/TT-BTC.

18.3. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Đại lý đấu giá (nơi làm thủ tục đăng ký) theo thông tin nêu tại Phụ lục của

Quy chế này. Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển tiền mua cổ phần của nhà đầu tư về Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào tài khoản số: 1221.00000.52920 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành sau 02 ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn thanh toán mua cổ phần.

Sở GDCK Hà Nội có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua cổ phần về tài khoản phong tỏa của doanh nghiệp cổ phần hóa sau 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư. Trường hợp Đại lý đấu giá hoặc Sở GDCK Hà Nội chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá cổ phần theo quy định thì phải trả lãi cho bên bị chậm trả theo ngày trên số tiền chậm chuyển theo mức lãi suất tại Ngân hàng nơi Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần mở tài khoản áp dụng trong trường hợp các bên liên quan không có thỏa thuận khác.

### **Điều 19. Xử lý các trường hợp vi phạm**

19.1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Không nộp phiếu tham dự đấu giá;
- Phiếu tham dự đấu giá không đáp ứng quy định tại Khoản 12.1 Điều 12 của Quy chế này hoặc bị rách, nát, tẩy xóa, không xác định được giá hoặc khối lượng đặt mua;
- Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần), sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;
- Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm;
- Phiếu ghi sai bước giá hoặc bước khối lượng;
- Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;
- Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá. Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng giá mua của nhà đầu tư sẽ được Ban đấu giá xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

19.2. Hội đồng đấu giá có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này Quy chế này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

### **Điều 20. Xử lý số cổ phần không bán hết**

Trường hợp không bán hết số lượng cổ phần bán đấu giá, Sở GDCK Hà Nội thông báo cho Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Dược



phẩm Trung ương I để xử lý theo quy định.

### **Điều 21. Xử lý trường hợp cuộc đấu giá bán không thành công**

Trường hợp cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký tham dự đấu giá mua cổ phần, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Ban chỉ đạo cổ phần hóa, doanh nghiệp cổ phần hóa về cuộc đấu giá không thành công để xử lý theo quy định

### **Điều 22. Xử lý tiền đặt cọc**

22.1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự cuộc đấu giá nhưng không mua được cổ phần cho các Đại lý đấu giá trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá (từ ngày 11/09/2015 đến ngày 14/09/2015)

22.2. Từ ngày 14/09/2015 đến ngày 17/09/2015, Đại lý đấu giá có trách nhiệm thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần.

22.3. Đối với các bên tham gia đấu giá được quyền mua cổ phần theo kết quả đấu giá thì khoản tiền đặt cọc được trừ vào tổng số tiền phải trả.

22.4. Đối với các khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá quy định tại Khoản 1 Điều 19 Quy chế này được Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chuyển về tài khoản phong tỏa của doanh nghiệp cổ phần hóa để xử lý theo quy định.

### **Điều 23. Các quy định khác**

Mọi thắc mắc khiếu nại của nhà đầu tư (nếu có) phải được trình bày và giải quyết trong cuộc đấu giá. Ban tổ chức đấu giá sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc khiếu nại của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và Đại lý đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp.

### **Điều 24. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

## **PHỤ LỤC DANH SÁCH CÁC ĐẠI LÝ ĐẤU GIÁ**

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương I)

### **TAI HÀ NỘI:**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán TP Hồ Chí Minh - CN Hà Nội**

Địa chỉ: Lầu 4&5, Tòa nhà số 66A Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04.39334693

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 211.10.00.02.0743.7** của Chi nhánh Hà Nội - CTCP Chứng khoán TP. HCM mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh Hà Nội;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam**

Địa chỉ: 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 043.9747131

Fax: 043.9741767

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số 10201.0000.670142** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân - Hà Nội;

**(3) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán VNDIRECT**

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 04 39724568

Fax: 04 392724600

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

- Số **001.100.6661668** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng VCB Sở Giao Dịch

- Số **123.100.00092978** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng BIDV Quang Trung.

**(4) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Bảo Việt**

Địa chỉ: Số 8 Lê Thái Tổ - Hoàn Kiếm – Hà Nội

Điện thoại: 04.39288888

Fax: 04.39289888

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1221.00000.87700** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành

**(5) Đăng ký tại Phòng Giao dịch số 1 - CTCP Chứng khoán Bảo Việt**

Địa chỉ: Số 94 Bà Triệu - Hoàn Kiếm – Hà Nội

Điện thoại: 04.39288888

Fax: 04.39289888

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1221.00000.87700** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành;

- (6) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – chi nhánh Hà Nội**  
Địa chỉ: Số 1C Ngô Quyền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: 043.9366321 Fax: 043.9366320  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: số 222.10.000.055.955** của CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thanh Xuân;
- (7) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – PGD Trần Bình Trọng**  
Địa chỉ: 25 Trần Bình Trọng, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: 043.9413383 Fax: 043.9413385  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: số 222.10.000.055.955** của CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thanh Xuân;
- (8) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Chi nhánh Mỹ Đình**  
Địa chỉ: A001 Tầng G, Tháp The Manor, đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội  
Điện thoại: 043.7946699 Fax: 043.7946677  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: số 222.10.000.055.955** của CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thanh Xuân;
- (9) **Đăng ký tại Trụ sở chính CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**  
Địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, số 01 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: 04.38181888 Fax: 04.38181688  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1001085159** của CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SHB Hà Nội.
- (10) **Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Maritime Bank**  
Địa chỉ: Tầng 1& tầng 3, số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: 043.7765929 Fax: 043.7765928  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 031.01.01.1696866** của CTCP Chứng khoán Maritime Bank mở tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải - Chi nhánh Đống Đa.
- (11) **Đăng ký tại Trụ sở chính CTCP Chứng khoán An Bình**  
Địa chỉ: 101 Láng Hạ, quận Ba Đình, Hà Nội  
Điện thoại: 04.35624626 Fax: 04.35624628

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 0111003713004** của CTCP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng An Bình – Chi nhánh Hà Nội.

**(12) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia**

Địa chỉ: 30 Nguyễn Du, P. Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 043.9446666 Fax: 043.9448071

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 020 002 982 529** của CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia mở tại Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Hà Nội.

**(13) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín**

Địa chỉ: Tầng 6, số 88 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04.39428076 (Máy lẻ: 190) Fax: 04.39410233

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 12210000407760** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín – chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Hà Thành.

**(14) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương**

Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà Machino, số 444 Hoàng Hoa Thám, P. Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: 043.5771968 Fax: 043.35771966

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1221.0000.232.865** của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hà Thành;

**(15) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á – Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 04 3944 5175 Fax: 04 3944 5178

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 00.111.706.0348** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á – Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Đông Á – chi nhánh Hà Nội;

**(16) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Đông Nam Á**

Địa chỉ: Tầng 4, Số 18 Lý Thường Kiệt, P. Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04 62753844 Fax: 04 62753816

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 026 000000 99999** của CTCP Chứng khoán Đông Nam Á mở tại Ngân hàng SeABank – Phòng giao dịch Thành Công, TP. Hà Nội.

### **(17) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán IB**

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Gelex, số 52 Phố Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 04 44568888 Fax: 04 39785380

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1221.0000.825380** của CTCP Chứng khoán IB mở tại Ngân hàng BIDV – chi nhánh Hà Thành.

#### **TAI TP HỒ CHÍ MINH:**

##### **(1) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán TP. HCM**

Địa chỉ: Lầu 5, số 76 Lê Lai, Quận 01, TP. HCM

Điện thoại: 08.38233299 Fax: 08.3833301

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 119.10.00.00.5181.7** của CTCP Chứng khoán TP. HCM mở tại Ngân hàng BIDV – chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

##### **(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán TP. HCM - PGD Thái Văn Lung**

Địa chỉ: Lầu 1, số 6 Thái Văn Lung, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 08.38233299 Fax: 08.3833301

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 119.10.00.00.5181.7** của CTCP Chứng khoán TP. HCM mở tại Ngân hàng BIDV – chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

##### **(3) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 083.8213569 Fax: 083.8200899

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số 10201.00000.96515** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh;

##### **(4) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Phòng giao dịch Cao Thắng**

Địa chỉ: 41 Cao Thắng, Phường 2, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 083.8329972

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số 10201.00000.96515** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam - chi nhánh TP Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam – chi nhánh TP Hồ Chí Minh;

**(5) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán VNDIRECT – CN TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tòa nhà THE 90<sup>th</sup> PASTEUR, số 90 Pasteur, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 08 39146925

Fax: 08 39146924

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

- Số **007 100 3906674** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT - Chi nhánh TP. HCM mở tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh;

- Số **0521 009 308 008** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT - Chi nhánh TP. HCM mở tại Ngân hàng An Bình Sở Giao dịch – Quỹ tiết kiệm VNDIRECT;

**(6) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bảo Việt - Chi nhánh TP. HCM**

Địa chỉ: Lầu 8, Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **119.10.00.00.9568.4** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt – chi nhánh Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam – chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(7) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn**

Địa chỉ: Số 72 Nguyễn Huệ, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.38242897

Fax: 08.38242957

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** Số **11910.0000.51552** của CTCP Chứng khoán Sài Gòn mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(8) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn - CN Nguyễn Công Trứ**

Địa chỉ: Số 92-98 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.38218567

Fax: 08.38213867

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** Số **11910.0000.51552** của CTCP Chứng khoán Sài Gòn mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(9) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – PGD Phạm Ngọc Thạch**

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Itower, số 49 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.38245079

Fax: 08.38245077

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** Số **11910.0000.51552** của CTCP Chứng khoán Sài Gòn mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(10) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà Artex Sài Gòn, số 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thanh Bình, quận I, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.3915.1368

Fax: 08.3915.1369

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1000007368** của Chi nhánh Hồ Chí Minh - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SHB Hồ Chí Minh.

**(11) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Maritime Bank – Chi nhánh HCM**

Địa chỉ: Tầng 2 Maritime Bank Tower, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 083.5214299 Fax: 083.9141969

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **040.01.01.0168.678** của CTCP Chứng khoán Maritime Bank – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải - Chi nhánh Hồ Chí Minh.

**(12) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán An Bình – Chi nhánh TP. HCM**

Địa chỉ: P201, Tòa nhà Smart View, Số 161-163 Trần Hưng Đạo, Phường Cô Giang, Quận 1, TP HCM

Điện thoại: 08.38389655 Fax: 08.38389656

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **0111003713004** của CTCP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng An Bình – Chi nhánh Hà Nội;

**(13) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín**

Địa chỉ: 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, TP. HCM

Điện thoại: 08 6268 6868 Fax: 08 6255 5939

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **060005990011** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Phòng giao dịch Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

**(14) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín – chi nhánh Sài Gòn**

Địa chỉ: Tầng 6, số 177-179-181 Nguyễn Thái Học, P. Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 08 3838 6565 Fax: 08 3838 6416

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **060005990011** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Phòng giao dịch Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

**(15) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tầng 04, 130 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 083.9151956 Fax: 083.9151955

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1221.0000.232.865** của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hà Thành;

**(16) Đăng ký tại Hội sở Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á**

Địa chỉ: Tầng 2 và 3, Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, TP. HCM

Điện thoại: 08 3833 6333 Fax: 08 3835 1919

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **119 10 00 005712 5** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa, TP. HCM;

**(17) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á – chi nhánh Sài Gòn**

Địa chỉ: 60 – 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 08 3821 8666 Fax: 08 3914 4372

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **001.93493.0520** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á – chi nhánh Sài Gòn mở tại Ngân hàng Đông Á – Quận 1;

**(18) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Đông Nam Á – chi nhánh TP.HCM**

Địa chỉ: 31-33-35 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: 08 38246468 Fax: 08 38246550

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **128 000 88888888** của CTCP Chứng khoán Đông Nam Á – chi nhánh TP. HCM mở tại Ngân hàng SeABank – Phòng giao dịch Hàm Nghi, TP. Hồ Chí Minh.

**TAI ĐÀ NẴNG:**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán An Bình – Chi nhánh Đà Nẵng**

Địa chỉ: Số 17 Đặng Tử Kính, P. Thạch Thang, Q. Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại: 0511.3653992 Fax: 0511.3653991

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **0111003713004** của CTCP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng An Bình – chi nhánh Hà Nội.

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội – CN Đà Nẵng**

Địa chỉ: Số 97 Lê Lợi, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng



Điện thoại: (0511) 3525777 Fax: (0511) 3525779

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số 1000035438** của Chi nhánh Đà Nẵng - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – chi nhánh Đà Nẵng.

**TAI HẢI PHÒNG:**

- (1) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – chi nhánh Hải Phòng**

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: 031.3569.123 Fax: 031.3569.130

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: Số 222.10.000.055.955** của CTCP Chứng khoán Sài Gòn – chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng BIDV – chi nhánh Thanh Xuân;

**TAI HUẾ:**

- (1) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương – Chi nhánh Thành phố Huế**

Địa chỉ: Tầng 9, số 28 Lý Thường Kiệt, Thành phố Huế

Điện thoại: 0543.882882 Fax: 0543.882881

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1221.0000.232.865** của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hà Thành;

**TAI TP VŨNG TÀU :**

- (1) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – chi nhánh Vũng Tàu**

Địa chỉ: 04 Lê Lợi, Phường 01, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Điện thoại: (064) 3521.906 Fax: (064) 3521.907

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 11910.0000.51552** của CTCP Chứng khoán Sài Gòn mở tại Ngân hàng BIDV – chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**TAI NHA TRANG:**

- (1) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – chi nhánh Nha Trang**

Địa chỉ: Tầng 3, cao ốc Queen, 50 Lê Thành Phương, phường Phương Sài, Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058. 3816969 Fax: 058. 3816968

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 11910.0000.51552** của CTCP Chứng khoán Sài Gòn mở tại Ngân hàng BIDV – chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

